

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN NGOẠI NGỮ
Năm học 2021 – 2022

*Căn cứ kế hoạch số 06-2021/KH-TT ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Trường THPT Tân Túc về giáo dục năm học 2021-2022;
Căn cứ kế hoạch số 07-2021/KH-TT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Trường THPT Tân Túc về thực hiện chương trình giáo
dục năm học 2021-2022.*

Tổ Ngoại ngữ thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 45; Số học sinh: 1931; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): chưa thực hiện

2. Tình hình đội ngũ:

- **Số giáo viên:** 11;

- **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng: 0; Đại học: 09; Trên đại học: 02

- **Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên:** Tốt: 10; Khá: 01; Đạt: 0; Chưa đạt: 0.

Cụ thể:

STT	Họ và tên GV	Năm sinh	Trình độ	Đạt chuẩn	Chuẩn GV (2020-2021)
1	Liêu Như Yến	1991	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
2	Võ Thị Phương Ánh	1993	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt

3	Phạm Thị Hồng Ngọc	1979	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
4	Vũ Văn Luân	1975	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
5	Trần Thy Bảo Ngọc	1991	Thạc sĩ	Vượt chuẩn	Tốt
6	Lê Thị Thương Tín	1989	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
7	Nguyễn Tuyết Vi	1984	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
8	Bùi Thị Thanh Tuyền	1988	Thạc sĩ	Vượt chuẩn	Tốt
9	Đoàn Thu Minh Khoa	1997	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
10	Mai Thị Kim Duyên	1997	Đại học	Đạt chuẩn	Tốt
11	Nguyễn Lê Kiệt	1973	Đại học	Đạt chuẩn	Khá

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy cassette	06	Phần Listening	Mượn máy từ phòng thiết bị khi cần sử dụng
2	Máy vi tính	01	In ấn các files cần thiết	Dùng chung ở phòng TTCM

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hệ thống phòng nghe nhìn có bảng Active Board	02	Phần Reading, Speaking, Listening, Writing, Language Focus	Dùng chung với các bộ môn khác

II. Kế hoạch dạy học (theo khối lớp):

A. Khối 10: Phụ lục 1.A

B. Khối 11: Phụ lục 1.B

C. Khối 12: Phụ lục 1.C

III. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn: Phụ lục 2

IV. Sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn

1. Các căn cứ pháp lý trong việc tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn:

- Thông tư 32/2020.
- Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH
- Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH
- Công văn 4363/BGDĐT-GDTrH về xây dựng, sử dụng kho học liệu số

2. Chế độ sinh hoạt tổ chuyên môn:

- Căn cứ Thông tư 32/2020, tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 01 lần trong 02 tuần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc khi hiệu trưởng yêu cầu. Tổ chuyên môn hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên để phát triển năng lực chuyên môn.

3. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn:

- Căn cứ Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH, nội dung sinh hoạt tổ bao gồm:

3.1. Xây dựng chuyên đề dạy học (Xem Phụ lục 1A, 1B, 1C)

- Căn cứ vào chương trình và sách giáo khoa, lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường. Trên cơ sở rà soát chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chương trình hiện hành và các hoạt động học dự kiến sẽ tổ chức cho học sinh theo phương pháp dạy học tích cực, xác định các năng lực và phẩm chất có thể hình thành cho học sinh trong mỗi chuyên đề đã xây dựng.
- Với đặc thù môn tiếng Anh, chuyên đề được xây dựng từ unit 1-16 theo 4 chủ điểm từ vựng: Cuộc sống của chúng ta, Xã hội của chúng ta, Môi trường của chúng ta, Tương lai của chúng ta và các chuyên đề xây dựng theo chủ điểm ngữ pháp mỗi khối.

3.2. Biên soạn câu hỏi/bài tập/ đề kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ

- Thiết lập ma trận xác định và mô tả 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập có thể sử dụng để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong dạy học.
- Biên soạn các câu hỏi/bài tập cụ thể theo các mức độ yêu cầu đã mô tả để sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá, luyện tập theo chuyên đề đã xây dựng.

3.3. Thiết kế tiến trình dạy học

- Tiến trình dạy học chuyên đề được tổ chức thành các hoạt động học của học sinh để có thể thực hiện ở trên lớp và ở nhà, mỗi tiết học trên lớp có thể chỉ thực hiện một số hoạt động trong tiến trình sư phạm của phương pháp và kĩ thuật dạy học được sử dụng.
- Thống nhất tiến trình và giáo viên soạn kế hoạch bài dạy, chú ý đặc điểm của lớp.

3.4. Tổ chức dạy học và dự giờ

- Sau khi xây dựng chuyên đề dạy học, nghiên cứu bài học và thiết kế tiến trình dạy học, tổ phân công giáo viên thực hiện bài học để dự giờ, phân tích và rút kinh nghiệm về giờ dạy. Khi dự giờ, cần tập trung quan sát hoạt động học của học sinh thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập với yêu cầu như sau:

+ *Chuyển giao nhiệm vụ học tập*: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của học sinh; đảm bảo cho tất cả học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

+ *Thực hiện nhiệm vụ học tập*: khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có học sinh bị "bỏ quên".

+ *Báo cáo kết quả và thảo luận*: hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kĩ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lí những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lí.

+ *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến thảo luận của học sinh; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

- Mỗi chuyên đề được thực hiện ở nhiều tiết học nên một nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong và ngoài lớp học. Vì thế, trong một tiết học có thể chỉ thực hiện một số bước trong tiến trình sư phạm của phương pháp và kĩ thuật dạy học được sử dụng. Khi dự một giờ dạy, giáo viên cần phải đặt nó trong toàn bộ tiến trình dạy học của chuyên đề đã thiết kế. Tổ chức ghi hình các giờ dạy để sử dụng khi phân tích bài học.

- Hình thức thao giảng, dự giờ của tổ bộ môn trong năm học 2021-2022 như sau:

+ Học kì 1 (trực tuyến) : Giáo viên chọn chuyên đề, sau đó thiết kế bài giảng trên K12online dùng chung cho toàn thể học sinh của khối đó, các giáo viên trong tổ chuyên môn xem và góp ý nội dung cách thức bài giảng và xem hiệu quả học tập của học sinh trong tiết đó. Giáo viên đăng ký tránh trùng lặp bài giảng giữa các giáo viên.

+ Học kì 2 (trực tiếp): Giáo viên chọn chuyên đề, sau đó thiết kế tiết dạy trực tiếp tại trường, chú ý theo hướng dự án, tích hợp liên môn.

3.5. Phân tích, rút kinh nghiệm bài học

- Quá trình dạy học mỗi chuyên đề được thiết kế thành các hoạt động học của học sinh dưới dạng các nhiệm vụ học tập kế tiếp nhau, có thể được thực hiện trên lớp hoặc ở nhà. Học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Phân tích giờ dạy theo quan điểm đó là phân tích hiệu quả hoạt động học của học sinh, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho học sinh của giáo viên. Việc phân tích bài học được căn cứ vào các tiêu chí cụ thể như sau:

Nội dung	Tiêu chí
1. Kế hoạch và tài liệu dạy học	Mức độ phù hợp của chuỗi <i>hoạt động học</i> với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.
	Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi <i>nhiệm vụ học tập</i> .
	Mức độ phù hợp của <i>thiết bị dạy học và học liệu</i> được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.
	Mức độ hợp lý của phương án <i>kiểm tra, đánh giá</i> trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.
2. Tổ chức hoạt động học cho học sinh	Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển <i>giao nhiệm vụ học tập</i> .
	Khả năng <i>theo dõi, quan sát, phát hiện</i> kịp thời những khó khăn của học sinh.
	Mức độ phù hợp, hiệu quả của các <i>biện pháp hỗ trợ</i> và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
	Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc <i>tổng hợp, phân tích, đánh giá</i> kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.
	Khả năng <i>tiếp nhận và sẵn sàng</i> thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.
	Mức độ <i>tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác</i> của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

3. Hoạt động của học sinh	Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong <i>trình bày, trao đổi, thảo luận</i> về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.
	Mức độ <i>đúng đắn, chính xác, phù hợp</i> của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Căn cứ công văn Số: 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3/10/2017 V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018
- Nghiên cứu áp dụng các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học;
- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.
- Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể, tăng cường sử dụng các ứng dụng hỗ trợ hoạt động giảng dạy trực tuyến (kahoot, padle, classDojo, quizzess, nearpod, livesheets...) và các công cụ hỗ trợ trực tiếp (file audio, máy chiếu, máy tính, tranh ảnh, cassette...). Đẩy mạnh khâu soạn giảng, chia sẻ bài giảng qua các kênh mạng.

Thực hiện kế hoạch giáo dục khi dạy học trực tuyến: Sử dụng hệ thống K12Online:

- Căn cứ công văn Số: 4040/BGDĐT-GDTrH V/v: Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022. Nhà trường, tổ bộ môn Ngoại ngữ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy nhằm phát huy tính tự học và sáng tạo của học sinh.
- Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện: Thiết kế chủ đề/bài học dạy học trực tuyến, tổ chức giờ học trực tuyến để hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh; quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống. Tổ/nhóm chuyên môn và cá nhân mỗi giáo viên cần thực hiện:
 - + Xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình thành các chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học trực tuyến.

- + Tổ chức xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.
- + Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.
- + Giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

5. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 sửa đổi, bổ sung Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011;
- Thực hiện Công văn Số: 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 Về Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020 – 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thực hiện theo Quy chế tổ chức kiểm tra, đánh giá của nhà trường ban hành đối với tất cả các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra lại.
- Xây dựng các đề kiểm tra (đgtx, đgđk) kết hợp trắc nghiệm và tự luận, xây dựng mới các ma trận. Đảm bảo đánh giá đúng năng lực học sinh.
- Kiểm tra đánh giá toàn bộ quá trình học tập của học sinh, giúp các em nhiệt tình, năng nổ hơn trong giờ học, đồng thời tự cải thiện kết quả của bản thân: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

Phân công nhóm chuyên môn: Đối với các kỳ kiểm tra đánh giá định kỳ, tổ chức xây dựng ma trận đặc tả, viết câu trắc nghiệm theo nhóm chuyên môn, cụ thể:

- **Nhóm khối 10:** Trần Thy Bảo Ngọc (Nhóm trưởng), Phạm Thị Hồng Ngọc, Vũ Văn Luân, Bùi Thị Thanh Tuyền, Đoàn Thu Minh Khoa, Mai Thị Kim Duyên, Nguyễn Lê Kiệt.

- **Nhóm khối 11:** Võ Thị Phương Ánh (Nhóm trưởng), Liêu Như Yến, Nguyễn Tuyết Vi, Lê Thị Thương Tín, Đoàn Thu Minh Khoa, Mai Thị Kim Duyên, Nguyễn Lê Kiệt.

- **Nhóm khối 12:** Liêu Như Yến (Nhóm trưởng), Võ Thị Phương Ánh, Trần Thy Bảo Ngọc, Phạm Thị Hồng Ngọc, Vũ Văn Luân, Nguyễn Tuyết Vi, Lê Thị Thương Tín, Bùi Thị Thanh Tuyền.

Quy trình:

1) Hội đồng chuyên môn xác định nội dung và hình thức của đề KT.

2) Tổ trưởng cùng với các nhóm trưởng xây dựng ma trận dựa trên cuộc họp tổ chuyên môn. Ma trận xác định rõ phạm vi học trình, các mục kiểm tra đánh giá, cân đối các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Xác lập ma trận tuân thủ 7 bước như hướng dẫn 3333.

3) Giáo viên bộ môn dạy khối nào dựa trên ma trận ra đề kiểm tra của khối đó nộp cho tổ trưởng chuyên môn trước ngày kiểm tra ít nhất 10 ngày.

4) Tổ trưởng chuyên môn dựa vào ma trận đề, chọn các câu hỏi (có thể chỉnh sửa từ ngữ, số liệu,...) từ đề của giáo viên để soạn thành một đề chính thức và gửi phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn trước ngày kiểm tra ít nhất 7 ngày (cả kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ đều có 2 bộ đề gồm: 1 đề chính thức và 1 đề dự bị), mỗi đề kiểm tra có hướng dẫn chấm, đáp án kèm theo. Đề kiểm tra và đáp án của mỗi môn kiểm tra thuộc danh mục tài liệu **tối mật** theo quy định hiện hành cho đến thời điểm hết giờ làm bài của môn kiểm tra đó.

5) Tổ chức kiểm tra theo lịch chung của toàn trường

6) Hội đồng chuyên môn thống nhất đáp án chấm, ghi biên bản rõ ràng cụ thể.

7) Đánh giá rút kinh nghiệm – Sửa bài trên lớp cho học sinh.

V. Các nội dung khác:

1. Triển khai văn bản 4363/GDDT-GDTrH về xây dựng, sử dụng kho học liệu số

- Thực hiện văn bản 4363/GDDT-GDTrH Ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục – Đào tạo Tp HCM V/v tăng cường xây dựng và sử dụng kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, tổ chuyên môn triển khai các hoạt động:

Tổ chức và hướng dẫn giáo viên tăng cường xây dựng và sử dụng kho học liệu số, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào hệ tri thức Việt số hoá quốc gia tại địa chỉ <http://tracnghiem.itrithuc.vn/>.

- Trước khi tiếp cận được địa chỉ trên, giáo viên trong tổ xây dựng ngân hàng câu hỏi trên hệ thống K12Online, ShubClassroom, Google Drive ... của cá nhân mỗi giáo viên.

2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

a) Về bồi dưỡng học sinh giỏi

- Các chỉ tiêu:

+ Đội tuyển HSG khối 10 và 11 tham dự thi HSG cấp cụm 4 và cấp thành phố có giải.

+ Đội tuyển HSG khối 12 tham dự thi HSG cấp thành phố có giải.

- Biện pháp thực hiện:

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi mỗi khối lớp: trước hết là củng cố kiến thức, sau là nâng cao và giải đề.

+ Tùy theo thời gian biểu của học sinh và giáo viên dạy bồi dưỡng mà sắp xếp thêm buổi học bồi dưỡng.

+ Tổ chức xét chọn đội tuyển, phát hiện học sinh có năng khiếu: trước hết vẫn dựa vào sự đăng ký của học sinh, sự đề xuất của các giáo viên bộ môn tại lớp, sau khi thành lập lớp thì thường xuyên kiểm tra trình độ của các em trong quá trình học, chọn lọc ra những em có khả năng tốt hơn các bạn để đăng ký dự thi. Ngoài ra, CLB tiếng Anh cũng tổ chức những cuộc thi nhỏ (thi kiến thức văn hóa, thi hùng biện) để tuyển chọn những học sinh có năng khiếu, tham gia các cuộc thi do sở giáo dục TPHCM tổ chức.

+ Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng và dự thi: khuyến khích học sinh tham gia lớp Olympic, HSG bằng hình thức điểm cộng cho những HS tham gia đều đặn, thường xuyên, có nhiều tiến bộ.

b) Về phụ đạo học sinh yếu

- Các chỉ tiêu:

+ Kiểm tra, rà soát, phát hiện sớm tất cả học sinh yếu không theo kịp chương trình, lập danh sách các em học sinh yếu kém, giáo viên bộ môn kèm tại lớp, cử thêm giáo viên khác sắp xếp giờ dạy để phụ đạo tập trung cho các em ở khối lớp 12.

+ Không để học sinh diện yếu, kém phải bỏ học và không được phụ đạo: các giáo viên sẽ quan tâm, liên hệ với giáo viên chủ nhiệm hoặc phụ huynh, kêu gọi giúp đỡ, động viên, hướng dẫn các em, giúp các em cải thiện việc học.

- Biện pháp thực hiện:

- + Xây dựng chương trình phụ đạo bám sát chương trình sách giáo khoa, tinh giảng những nội dung cơ bản, quan trọng nhất, vừa không để các em bị quá tải kiến thức nhưng vẫn đảm bảo nội dung chương trình.
- + Tăng cường kiểm tra theo dõi hoạt động của các em trong quá trình học tập tại lớp và kết quả các kì kiểm tra, thi cử, có biện pháp điều chỉnh phù hợp.
- + Phối hợp cha mẹ học sinh, địa phương trong giáo dục học sinh: thường xuyên trao đổi, liên lạc, bàn luận cách thức động viên, hướng dẫn giúp học sinh ngày càng cải thiện kết quả học tập và thái độ đối với môn học.

STT	Giáo viên	Bồi dưỡng HSG	Phụ đạo HS yếu	Ghi chú
1	Võ Thị Phương Ánh	Khối 12		Bắt đầu 11/09/2021 học Online chiều thứ 7 hàng tuần từ 16g00–17g30 (2 tiết)
2	Lê Thị Thương Tín	Khối 11		Bắt đầu 11/09/2021 học Online chiều thứ 7 hàng tuần từ 18g30–20g00 (2 tiết)
3	Trần Thy Bảo Ngọc	Khối 10		Bắt đầu 11/09/2021 học Online chiều thứ 7 hàng tuần từ 18g30–20g00 (2 tiết)
4	Liêu Như Yến Võ Thị Phương Ánh Trần Thy Bảo Ngọc		Khối 12	Bắt đầu khi đi học trực tiếp tại trường trở lại
5	Lê Thị Thương Tín Nguyễn Tuyết Vi Đoàn Thu Minh Khoa Nguyễn Lê Kiệt		Khối 11	Bắt đầu khi đi học trực tiếp tại trường trở lại
6	Phạm Thị Hồng Ngọc Vũ Văn Luân Bùi Thị Thanh Tuyền Mai Thị Kim Duyên		Khối 10	Bắt đầu khi đi học trực tiếp tại trường trở lại
5	Tất cả giáo viên	Kèm hs yếu tại lớp	3 khối	

3. Tham gia cuộc thi, hội thi:

- Các cuộc thi tiếng Anh online theo lịch của Thành đoàn TPHCM, Sở giáo dục tổ chức.
- Khảo sát năng lực ngoại ngữ FCE trực tuyến khối 11 do SGD TpHCM tổ chức vào tháng 4 hàng năm.

4. Câu lạc bộ học thuật

- Phụ trách Câu lạc bộ: Cô Duyên cùng các nhóm giáo viên theo khối lớp 10,11.
- Hoạt động HK1: (Cô Duyên cùng HS BCN CLB)
- + Tuyển thành viên HS trong Ban chủ nhiệm CLB.
- + Thiết kế các hoạt động trực tuyến nhỏ trên fanpage trong thời kỳ giãn cách.
- Hoạt động HK2:
- + Tháng 2: Hội Xuân - Gian hàng Tiếng Anh (Nhóm GV 10+11)
- Fanpage: <https://www.facebook.com/English-Club-Tan-Tuc-Senior-High-school>

5. Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài: Phụ lục 3

6. Đăng ký thi đua:

- + **Tập thể:** Tập thể lao động Xuất sắc, Tổ Công đoàn Xuất sắc cấp trường.
- + **Cá nhân:**

STT	Họ và Tên	Chức vụ / Nhiệm vụ	Đăng ký LĐTT	Đăng ký CSTD	Đăng ký Thi GVG	Đăng ký Thao giảng	Đăng ký BK UBND TP	Ghi chú
1	Liêu Như Yến	TTCM NT 12	X		Không	Cấp Trường (HK1) - tháng 11-U6 (lớp 12)		
2	Võ Thị Phương Ánh	TPCM NT 11 BDHSG 12 GVCN 12	X		Không	Cấp Trường (HK1) - tháng 11-U6 (Lớp 11)		
3	Trần Thy Bảo Ngọc	NT 10 BDHSG 10 GVCN 12	X	X (cơ sở)	Không	Cấp Trường (HK1) - tháng 11-U6 (lớp 10)	X	

4	Phạm Thị Hồng Ngọc	TTCĐ GVCN 12	X		Không	Cấp Trường (HK1) - tháng 11-U5 (lớp 10)		
5	Vũ Văn Luân	TBTTND	X		Không	Cấp Trường (HK1)- tháng 11-U5 (Lớp 10)		
6	Nguyễn Tuyết Vi	GVCN 11	X		Không	Cấp Trường (HK2) – Tháng 2–U11 (lớp 11)		
7	Lê Thị Thương Tín	BDHSG 11 GVCN 11	X		Không	Cấp Trường (HK2) - tháng 4-U13 (lớp 11)		
8	Bùi Thị Thanh Tuyền	GVCN 10	X		Không	Cấp Trường (HK1) - tháng 12 - U7 (lớp 10)		
9	Đoàn Thu Minh Khoa	GVCN 11	X		Không	Cấp Trường (HK2) - tháng 2-U11 (lớp 10)		
10	Mai Thị Kim Duyên	GVCN 10 CN CLB Thư ký tổ	X		Không	Cấp Trường (HK2) - tháng 2 -U10 (lớp 11)		
11	Nguyễn Lê Kiệt	GVBM	X		Không	Cấp Trường (HK2)- tháng 4–Ôn tập (K11)		

TỔ TRƯỞNG

Lieu Nhu Yen

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tòng

Phụ lục 1A**TRƯỜNG THPT TÂN TỨC
TỔ NGOẠI NGỮ****KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC – KHỐI 10****Môn: TIẾNG ANH** (Năm học 2021 - 2022)*(Căn cứ theo công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021)***1. Phân phối chương trình****HỌC KÌ 1**

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú
1	- Hướng dẫn học Online (1) - Phonetics (2) - Word form+Order ADJ (1)	4	Tuần 1 (06-12/9)	- Học sinh nắm được yêu cầu bộ môn, kế hoạch học tập, phương pháp tự học, các yêu cầu chung và riêng mỗi GV - Kiến thức: + Học lại mới về Phát âm và Nhân âm + Ôn lại về Từ gia đình và Trật từ tính từ	
2	Unit 1: A day in the life of - Reading (1) - Writing (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Tenses: Simple Tenses (HTĐ-QKĐ-TLĐ)	8	Tuần 2+3 (13–26/9)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Một ngày trong cuộc đời của một nghề nào đó thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu + Viết và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về nhóm thì đơn (Hiện tại đơn, Quá khứ đơn, Tương lai đơn) 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening
3	Unit 2: School Talks - Speaking (1) - Listening (1)	8	Tuần 4+5 (27/9–10/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng:	<u>HS tự học:</u> - Reading - Writing

	- Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Wh-question + Gerund / Infinitives			- Từ vựng: về chủ đề Giao tiếp trong trường học thông qua học tập các tiết kỹ năng: Nghe + Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Ving/To V/Vo và cách đặt câu hỏi Wh-. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
4	Unit 3: People's Background - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2)	4	Tuần 6 (11–17/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Lai lịch của một người thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: ôn lại ngữ pháp Tenses U1 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
	Unit 4: Special Education - Reading (1) - Speaking (1) - Listening (1) - Writing – task 1 (1)	4	Tuần 7 (18-24/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Giáo dục đặc biệt thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nói + Nghe + Viết. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Task 2 Writing
5	Ôn tập KTĐG Giữa kì 1	4	Tuần 8 (25-31/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U1-2-3-4 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Thì và Ving/To V. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện	

				3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
6	KTĐG Giữa kì 1	4	Tuần 9 (01-07/11)		
7	Unit 4: Special Education - Practice Test (2) - Language Focus: (2) + Used to + The Adj.	4	Tuần 10 (08-14/11)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về The Adj chỉ nhóm người và phân biệt cách sử dụng Used to/Be used to. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
	Unit 5: Technology and You - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Relative Clause + Which as a connector	8	Tuần 11+12 (15-28/11)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Công nghệ và Bạn thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về chủ điểm ngữ pháp Mệnh đề quan hệ. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
8	Unit 6: An Excursion - Reading (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (1) + Will / Be going to / Present Progressive	4	Tuần 13 (29/11-5/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Chuyến du ngoạn thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được về nhóm thì tương lai. (Đơn-Gần-Hiện tại tiếp diễn) 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening - Writing

				3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
9	Unit 7: The Mass Media - Speaking (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Although / Despite + Because / Because of	8	Tuần 14+15 (06-19/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Phương tiện truyền thông thông qua học tập các tiết kỹ năng: Nghe+Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được về cụm và về câu trong Although/Despite 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Reading - Writing
10	Ôn tập KTĐG Cuối kì 1	4	Tuần 16 (20-26/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U5-6-7 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp Mđqh, Thì tương lai và Although. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
11	KTĐG Cuối kì 1	4	Tuần 17+18 (27/12/2021-09/01/2022)		
12	Unit 8: The Story of My Village - Reading (1) - Writing (1) - Language Focus: (2) + Reported Speech (Statement)	4	Tuần 19 (10-16/01)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Câu chuyện làng tôi thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Viết. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp về câu tường thuật đơn giản (dạng câu trần thuật). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening

				3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
--	--	--	--	---	--

HỌC KÌ 2

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
1	Unit 9: Undersea World - Reading (1) - Writing (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Conditional Sentence (type 1,2)	6	Tuần 1+2 (17-30/1)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Thế giới dưới biển thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Viết và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được về câu điều kiện cơ bản (loại 1+2) 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening
2	Nghỉ Tết nguyên đán 2022 (31/1/2021 – 06/2/2022)				
3	Unit 11: National Parks - Reading (1) - Speaking (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Conditional Sentence (type 3)	6	Tuần 3+4 (07-20/2)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Các vườn quốc gia thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được về câu điều kiện cơ bản (loại 3). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Listening - Writing
4	Unit 10: Conservation	6	Tuần 5+6	1. Kiến thức - Kỹ năng:	<u>HS tự học:</u>

	- Reading (1) - Writing (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Passive Voice		(21/2-06/3)	- Từ vựng: về chủ đề Bảo tồn thiên nhiên thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Viết và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được về Câu bị động cơ bản. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	- Speaking - Listening
5	Ôn tập KTĐG Giữa kì 2	3	Tuần 7 (07-13/3)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U9+10+11 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp Câu điều kiện và Câu bị động. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
6	KTĐG Giữa kì 2	3	Tuần 8 (14-20/3)		
7	Unit 12: Music - Reading (1) - Speaking (1) - Writing – task 1 (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (2) + Clause/Phrase of Purpose	6	Tuần 9+10 (21/3-03/4)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Âm nhạc thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nói+Viết và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được cụm và vế câu trong mẫu câu chỉ mục đích (so that). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt.	<u>HS tự học:</u> - Listening - Task 2 - Writing

8	Unit 13: Films and Cinema - Reading (1) - Speaking – task 2 (1) - Listening (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (2) + It was not until + Adjectives of Attitude	6	Tuần 11+12 (04-17/4)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Điện ảnh thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nói+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp, phân biệt được tính từ chỉ tình thái (chủ động – bị động) và mẫu câu “Mãi cho đến khi ...”. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Task 1,3,4 Speaking - Writing
9	Unit 14: The World Cup - Reading (1) - Writing (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Comparison (U16)	6	Tuần 13+14 (18/4-01/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Thể thao (cúp thể giới) thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Viết và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững cách sử dụng, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp về các loại so sánh cơ bản (bằng-hơn-nhất). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening
10	Ôn tập KTĐG Cuối kì 2	3	Tuần 15 (02-08/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U12+13+14 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp So sánh, It was not until và So that. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>(Unit 15)</u> <u>HS tự học:</u> - Reading - Speaking - Listening - Writing

11	KTĐG Cuối kì 2	3	Tuần 16 (09-15/5)		
12	Unit 16: Historical Places - Reading (2) - Revise (1)	3	Tuần 17 (16-22/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Di tích lịch sử thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu. - Ngữ pháp: So sánh (đã học ở tuần 14) 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening - Writing
13	Tổng kết năm học 2021-2022 - Tuần 18 (23-31/5)				

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Tenses (U1+U3+U6)	3	- Nắm vững công thức, trường hợp sử dụng, dấu hiệu nhận biết của 7 thì cơ bản - Phân biệt được cách dùng các thì tương lai - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
2	Gerund/ Infinitives (U2+U4)	2	- Nắm vững các trường hợp cộng Ving/To V/ Vo - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
3	Conditional Sentences (U9+U11)	2	- Nắm vững công thức câu điều kiện loại 1,2,3 - Vận dụng viết được các mẫu câu điều kiện
4	Conservation (U9,U10,U11)	3	- Tích hợp nội dung U9,10,11 về môi trường và kiến thức Môn Sinh học và Địa lý - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về bảo vệ môi trường giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Triển khai theo hướng dự án, sau chuyên đề HS có sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường xung quanh nơi sống
5	Entertainment (U12,U13,U14)	3	- Tích hợp nội dung U12,13,14 về các hình thức giải trí (âm nhạc, điện ảnh, thể thao) và kiến thức liên môn Giáo dục thể chất

			- Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về các hình thức giải trí trong xã hội chúng ta, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Triển khai theo hướng dự án, sau chuyên đề HS có sản phẩm clip phim, nhạc và nâng cao ý thức rèn luyện sức khỏe.
6	Life & Technology (U1,U8,U5,U7)	3	- Tích hợp nội dung U1,8,5,7 về công nghệ trong cuộc sống chúng ta và kiến thức liên môn Tin học. - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về các chủ đề công nghệ trong cuộc sống, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Tạo hứng thú, nâng cao kiến thức HS về nền công nghệ 4.0 trong cuộc sống chúng ta hiện tại.

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9 (01-07/11/2021)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 1-2-3-4 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 1-2-3-4 - Cloze test: Topics related to Unit 1-2-3-4 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- Trực tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17+18	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 5-6-7	- Trực tuyến + Tập trung trên K12online.

		(27/12/2021-09/01/2022)	2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 5-6-7 - Cloze test: Topics related to Unit 5-6-7 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 8 (14-20/3/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 9-10-11 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 9-10-11 - Cloze test: Topics related to Unit 9-10-11 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 16 (09-15/5/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 12-13-14 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 12-13-14 - Cloze test: Topics related to Unit 12-13-14 - Word Formation	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.

			- MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	
--	--	--	--	--

4. Tổ chức dạy học qua internet (Học kì 1)

STT	Nội dung/chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức thực hiện (4)	Công cụ/phần mềm (5)
1	<u>TỪ VỰNG:</u> (U1-16) + Bảng từ vựng + Bài tập trắc nghiệm áp dụng về Từ vựng (Practice Test) gồm: • Pronunciation • Stress • Synonym • Antonym • Word Order • Word Choice • Preposition • Articles • Communication • Correction	60	1. Kiến thức: - Tăng vốn từ vựng tích cực về các chủ đề - Hiểu biết sâu hơn về ngôn ngữ - Cải thiện đọc hiểu - Tự tin giao tiếp 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp	- Khối 10: + HK1: 4 tiết/tuần (trực tuyến) + HK2: 3 tiết/tuần (trực tiếp) + Một unit học trong 2 tuần 8 tiết (một tuần chuyên đề từ vựng + 1 tuần chuyên đề ngữ pháp của unit đó). - Cách thức thực hiện: + Giáo viên giới thiệu nguồn dữ liệu trước mỗi đơn vị bài học và hướng dẫn học sinh tự học theo hình thức bài giảng trên K12online (2-3 tiết): + Giáo viên thiết kế bài giảng đầy đủ 4/5 bước gồm: • Yêu cầu đối với bài học • Tài liệu	- Dữ liệu, tài nguyên được đưa lên K12Online, Gmail, Google Drive. - Bài tập: K12Online, SHUB, Quizzez... - Công cụ đánh giá: K12online, Azota,..

	Advanced Exercises • Reading Comprehension • Close Test			• Clip Hướng dẫn bài học • Bài tập luyện tập • Dặn dò + Học sinh tiếp cận nguồn dữ liệu, tự học, học nhóm;	
2	NGŨ PHÁP: (U1-16) + Lý thuyết ngữ pháp + Bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận áp dụng về chủ điểm ngữ pháp đó. + Bài tập biến đổi câu.	60	1. Kiến thức: - Nắm vững các điểm ngữ pháp, cấu trúc cụm từ và câu - Áp dụng ngữ pháp trong giao tiếp 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp	+ Giáo viên tổ chức Lớp học ảo trên K12online (1 tiết) để giải đáp các thắc mắc của học sinh trong quá trình học Bài giảng của chủ đề đó. Đồng thời giáo viên hỗ trợ trả lời riêng qua tin nhắn hoặc gọi điện thoại khi học sinh có yêu cầu. + Học sinh gửi kết quả học tập hoặc giáo viên kiểm tra bằng các công cụ phù hợp. + Cuối mỗi Unit giáo viên cho học sinh làm bài Test quá trình để kiểm tra độ hiểu của HS trong unit đó. - Rút kinh nghiệm, tổng kết	
3	Đối với các phần Học sinh Tự thực hiện – Tự học theo CV 4040/BGDĐT-GDTrH		1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức cơ bản theo yêu cầu cần đạt của chương trình, làm cơ sở để tiếp tục dạy học các nội dung còn lại. Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với những nội		

			dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, - Tự học, tổng hợp, báo cáo 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp		
--	--	--	---	--	--

TỔ TRƯỞNG

Lieu Nhu Yen

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tòng

Phụ lục 1B**TRƯỜNG THPT TÂN TÚC
TỔ NGOẠI NGỮ****KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC – KHỐI 11****Môn: TIẾNG ANH** (Năm học 2021 - 2022)*(Căn cứ theo công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021)***1. Phân phối chương trình**

STT	Bài học/chủ đề (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú
1	- Hướng dẫn học Online (1) - Phonetics (1) - Word form+Order ADJ (1)	3	Tuần 1 (06-12/9)	- Học sinh nắm được yêu cầu bộ môn, kế hoạch học tập, phương pháp tự học, các yêu cầu chung và riêng mỗi GV - Kiến thức: + Học lại mới về Phát âm và Nhấn âm + Ôn lại về Từ gia đình và Trật từ tính từ	
2	Unit 1: Friendship - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Gerund/Infinitives	6	Tuần 2+3 (13–26/9)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Tình bạn thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Ving/To V/Vo 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
3	Unit 2: Personal Experiences - Reading – task 1,3 (1) - Speaking – task 1,2 (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) Tenses	6	Tuần 4+5 (27/9–10/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Kinh nghiệm cá nhân thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề.	<u>HS tự học:</u> - Task 2 Reading - Task 3 Speaking

				- Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về 7 thì cơ bản trong tiếng anh (HTĐ-HTTD-HTHT, QKĐ-QKTD-QKHT, TLĐ). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	- Listening - Writing
4	Unit 3: A Party - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Passive Gerund/Infinitives	6	Tuần 6+7 (11–24/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Một bữa tiệc thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Bị động của Ving/To V/. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
5	Ôn tập KTĐG Giữa kì 1	3	Tuần 8 (25-31/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U1-2-3 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Thì, Ving/To V/Vo và bị động Ving/To V 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
6	KTĐG Giữa kì 1	3	Tuần 9 (01-07/11)		
7	Unit 4: Volunteer Work - Reading (1) - Speaking (1) - Practice Test (1)	6	Tuần 10+11 (08-21/11)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Công việc tình nguyện thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề.	<u>HS tự học:</u> - Listening - Writing

	- Language Focus: (3) + Participles			- Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Phân từ chủ động, bị động, hoàn thành. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
8	Unit 6: Competitions - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Reported Speech (with Gerund & To Infinitive)	6	Tuần 12+13 (22/11-05/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Các cuộc thi thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Câu tường thuật với Ving/To V. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
9	Unit 7: World Population - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (3) + Reported Speech (with Conditional Sentences)	6	Tuần 14+15 (06-19/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Dân số thế giới thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Câu tường thuật với câu điều kiện If 1-2-3. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
10	Ôn tập KTĐG Cuối kì 1	3	Tuần 16 (20-26/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U4-6-7	

				- Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Câu tường thuật các dạng. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
11	KTĐG Cuối kì 1	3	Tuần 17+18 (27/12/2021-09/01/2022)		
12	Unit 8: Celebrations - Reading (1) - Listening (1) - Language Focus: (1) Pronouns	3	Tuần 19 (10-16/01)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Lễ hội thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: tìm hiểu về Đại từ 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
HỌC KÌ 2					
1	Unit 9: The Post Office - Reading (1) - Speaking - task 1 (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (3) + Relative Clause (Defining + Non-Defining)	8	Tuần 1+2 (17-30/1)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Bru điện thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe + Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Mệnh đề quan hệ xác định và không xác định. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking (Task 2+3) - Writing
2	Nghỉ Tết nguyên đán 2022 (31/1/2021 – 06/2/2022)				

3	Unit 10: Nature in Danger - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Relative Clause (with Preposition)	8	Tuần 3+4 (07-20/2)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Thiên nhiên đang gặp nguy hiểm thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Mệnh đề quan hệ với giới từ. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	HS tự học: - Speaking - Writing
4	Unit 11: Sources of Energy - Reading (1) - Speaking - task 1+2 (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Relative Clause (Reducing)	8	Tuần 5+6 (21/2-06/3)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Những nguồn năng lượng thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Mệnh đề quan hệ dạng rút gọn. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	HS tự học: - Speaking (task 3) - Listening - Writing
5	Ôn tập KTĐG Giữa kì 2	4	Tuần 7 (07-13/3)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U9-10-11 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Mệnh đề quan hệ các dạng. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	

6	KTĐG Giữa kì 2	4	Tuần 8 (14-20/3)		
7	Unit 12: The Asian Games - Reading (2) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Relative Clause (Omission)	8	Tuần 9+10 (21/3-03/4)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Thể thao (cúp châu Á) thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Lược bỏ đại từ quan hệ. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening - Writing
8	Unit 13: Hobbies - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Cleft Sentence (Active & Passive)	8	Tuần 11+12 (04-17/4)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Sở thích thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Câu chủ động chủ động và bị động. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
9	Unit 15: Space Conquest - Reading (2) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Conjunctions + Could/Be able to + Tag Question	8	Tuần 13+14 (18/4-01/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Khám phá vũ trụ thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về liên từ, câu hỏi đuôi, phân biệt can/be able to. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening - Writing

				3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
10	Ôn tập KTĐG Cuối kì 2	4	Tuần 15 (02-08/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U12-13-15 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Câu chủ, Câu hỏi đuôi, Liên từ. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
11	KTĐG Cuối kì 2	4	Tuần 16 (09-15/5)		
12	Unit 16: The Wonders of the World - Reading (1) - Listening (1) - Language Focus: (2) + Passive (It is said that .../ S2 is said to V...)	4	Tuần 17 (16-22/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Những kì quan trên thế giới thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: hiểu và vận dụng được viết câu Bị động cách 2. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
13	Tổng kết năm học 2021-2022 (23-31/5/2022)				

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Gerund & Infinitives (U1,3,4)	3	- Nắm vững các trường hợp cộng Ving/To V/ Vo - Thông hiểu Phân từ hiện tại, quá khứ, hoàn thành. - Vận dụng được công thức bị động của Ving/To V - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
2	Reported Speech (U5+U6+U7)	2	- Nắm vững cách sử dụng câu tường thuật cơ bản (statemnet, request, questions) - Thông hiểu và vận dụng câu tường thuật với Ving/To V và với câu điều kiện 1,2,3 - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
3	Relative Clause (U9,10,11,12)	2	- Nắm vững vai trò của các đại từ và trạng từ quan hệ - Thông hiểu được Mđqh với giới từ, tính lược - Vận dụng được Mđqh dạng rút gọn - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
4	Conservation (U10,U11)	3	- Tích hợp nội dung U10,11 về môi trường và kiến thức liên môn Sinh học, Địa lý - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về bảo vệ môi trường giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Triển khai theo hướng dự án, sau chuyên đề HS có sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường xung quanh nơi sống
5	Sports & Entertainment (U12,U13)	3	- Tích hợp nội dung U12,13 về Á vận hội, sở thích cá nhân và kiến thức liên môn Thể dục - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về chủ đề thể thao như sở thích cá nhân, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Triển khai theo hướng dự án, sau chuyên đề HS có sản phẩm clip phim, nhạc và nâng cao ý thức rèn luyện sức khỏe.

6	Ancient Wonders of the World (U1,U8,U5,U7)	3	- Tích hợp nội dung U16 về các kì quan thế giới cổ đại và kiến thức liên môn Lịch sử, Địa lý. - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về thuyết trình các địa danh, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Tạo hứng thú, nâng cao kiến thức HS về lịch sử thế giới và việt nam
---	--	---	---

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9 (01-07/11/2021)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 1-2-3 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 1-2-3 - Cloze test: Topics related to Unit 1-2-3 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17+18 (27/12/2021-09/01/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 4-6-7 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 4-6-7	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.

			- Cloze test: Topics related to Unit 4-6-7 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 8 (14-20/3/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 9-10-11 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 9-10-11 - Cloze test: Topics related to Unit 9-10-11 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 16 (09-15/5/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 12-13-15 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 12-13-15 - Cloze test: Topics related to Unit 12-13-15	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.

			- Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	
--	--	--	--	--

4. Tổ chức dạy học qua internet

STT	Nội dung/chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức thực hiện (4)	Công cụ/phần mềm (5)
1	TỪ VỰNG: (U1-16) + Bảng từ vựng + Bài tập trắc nghiệm áp dụng về Từ vựng (Practice Test) gồm: • Pronunciation • Stress • Synonym • Antonym • Word Order • Word Choice • Preposition • Articles	60	1. Kiến thức: - Tăng vốn từ vựng tích cực về các chủ đề - Hiểu biết sâu hơn về ngôn ngữ - Cải thiện đọc hiểu - Tự tin giao tiếp 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp	- Khối 11: + HK1: 3 tiết/tuần (trực tuyến) + HK2: 4 tiết/tuần (trực tiếp) + Một unit học trong 2 tuần (một tuần chuyên đề từ vựng + 1 tuần chuyên đề ngữ pháp của unit đó). - Cách thức thực hiện: + Giáo viên giới thiệu nguồn dữ liệu trước mỗi đơn vị bài học và hướng dẫn học sinh tự học theo hình thức bài giảng trên K12online (2-3 tiết): + Giáo viên thiết kế bài giảng đầy đủ 4/5 bước gồm:	- Dữ liệu, tài nguyên được đưa lên K12Online, Gmail, Google Drive. - Bài tập: K12Online, SHUB, Quizzez... - Công cụ đánh giá:

	• Communication • Correction Advanced Exercises • Reading Comprehension • Close Test			• Yêu cầu đối với bài học • Tài liệu • Clip Hướng dẫn bài học • Bài tập luyện tập • Dẫn dò + Học sinh tiếp cận nguồn dữ liệu, tự học, học nhóm;	K12online, Azota,..
2	<u>NGŨ PHÁP:</u> (U1-16) + Lý thuyết ngữ pháp + Bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận áp dụng về chủ điểm ngữ pháp đó. + Bài tập biến đổi câu.	60	1. Kiến thức: - Nắm vững các điểm ngữ pháp, cấu trúc cụm từ và câu - Áp dụng ngữ pháp trong giao tiếp 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp	+ Giáo viên tổ chức Lớp học ảo trên K12online (1 tiết) để giải đáp các thắc mắc của học sinh trong quá trình học Bài giảng của chủ đề đó. Đồng thời giáo viên hỗ trợ trả lời riêng qua tin nhắn hoặc gọi điện thoại khi học sinh có yêu cầu. + Học sinh gửi kết quả học tập hoặc giáo viên kiểm tra bằng các công cụ phù hợp. + Cuối mỗi Unit giáo viên cho học sinh làm bài Test quá trình để kiểm tra độ hiểu của HS trong unit đó. - Rút kinh nghiệm, tổng kết	

3	Đối với các phần Học sinh Tự thực hiện – Tự học theo CV 4040/BGDĐT-GDTrH	1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức cơ bản theo yêu cầu cần đạt của chương trình, làm cơ sở để tiếp tục dạy học các nội dung còn lại. Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, - Tự học, tổng hợp, báo cáo 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp		
---	---	--	--	--

TỔ TRƯỞNG

Lieu Nhu Yen

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tòng

Phụ lục 1C**TRƯỜNG THPT TÂN TÚC
TỔ NGOẠI NGỮ****KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC – KHỐI 12****Môn: TIẾNG ANH** (Năm học 2021 - 2022)*(Căn cứ theo công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021)***1. Phân phối chương trình**

STT	Bài học/chủ đề (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	Ghi chú
1	- Hướng dẫn học Online (1) - Phonetics (1) - Word form+Word Order (1) - Prepositions+Articles (1)	4	Tuần 1 (06-12/9)	- Học sinh nắm được yêu cầu bộ môn, kế hoạch học tập, phương pháp tự học, các yêu cầu chung và riêng mỗi GV - Kiến thức: + Học lại mới về Phát âm và Nhấn âm + Ôn lại về Từ gia đình và Trật từ tính từ	
2	Unit 1: Home Life - Reading (1) - Listening (1) - Practice Tests (2) - Language Focus: (4) + Tenses + Adverbial Clause of Time	8	Tuần 2+3 (13–26/9)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Cuộc sống gia đình thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc + Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Các thì trong tiếng anh, mệnh đề chỉ thời gian. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
3	Unit 2: Cultural Diversity - Reading (2)	8	Tuần 4+5 (27/9–10/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng:	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Listening

	- Practice Tests (2) - Language Focus: (4) + Gerund + Infinitives			- Từ vựng: về chủ đề Sự đa dạng văn hóa thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc hiểu và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Ving/To V/Vo/V3. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	- Writing
4	Unit 3: Ways of Socializing - Reading (task 2,3) + Writing (task 1) - (1) - Speaking + Listening (1) - Practice Tests (2) - Language Focus: (4) + Reported Speech	8	Tuần 6+7 (11–24/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Các cách ứng xử thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc Viết + Nghe Nói và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Câu tường thuật. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Task 1 - Reading - Task 2 - Writing
5	Ôn tập KTĐG Giữa kì 1	4	Tuần 8 (25-31/10)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U1-2-3 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Thì, Ving/To V/Vo và Câu tường thuật. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	

6	KTĐG Giữa kì 1	4	Tuần 9 (01-07/11)		
7	Unit 4: School Education System - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Passive voice	8	Tuần 10+11 (08-21/11)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Hệ thống giáo dục thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Câu bị động. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
8	Unit 5: Higher Education - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4) + Conditional Sentences	8	Tuần 12+13 (22/11-05/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Giáo dục đại học thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Câu điều kiện. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
9	Unit 6: Future Jobs - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (4)	8	Tuần 14+15 (06-19/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Nghề nghiệp tương lai thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề.	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing

	+ Relative Clause			- Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Mệnh đề quan hệ. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
10	Ôn tập KTĐG Cuối kì 1	4	Tuần 16 (20-26/12)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U4-5-6 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Bị động, If, Mđqh. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	HS tự học U7: - Reading - Speaking - Listening - Writing
11	KTĐG Cuối kì 1	4	Tuần 17+18 (27/12/2021-09/01/2022)		
12	Unit 8: Life in the Future - Reading (1) - Listening (1) - Practice Test (1) - Language Focus: (1) + Although/Despite (U7)	4	Tuần 19 (10-16/01)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Cuộc sống trong tương lai thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Although (U7). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	HS tự học: - Speaking - Writing

HỌC KÌ 2

1	Unit 10: Endangered Species - Reading (1) - Listening (1) - Practice Tests (2) - Language Focus: (4) + Conjunctions (U9)	8	Tuần 1+2 (17-30/1)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Động vật có nguy cơ tuyệt chủng thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Liên từ. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học U9:</u> - Reading - Speaking - Listening - Writing <u>HS tự học U10:</u> - Speaking - Writing
2	Nghỉ Tết nguyên đán 2022 (31/1/2021 – 06/2/2022)				
3	Unit 11: Books - Reading (1) - Speaking (Task 1,2,3) (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (3) + Modal Verbs	8	Tuần 3+4 (07-20/2)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Sách thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nói+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Động từ khiếm khuyết. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
4	Unit 12: Water Sports - Reading (1) - Listening (1) - Practice Tests (2) - Language Focus: (4)	8	Tuần 5+6 (21/2-06/3)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Những môn thể thao dưới nước thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề.	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing

	+ Comparison			- Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về So sánh (U13). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
5	Ôn tập KTĐG Giữa kì 2	4	Tuần 7 (07-13/3)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U10-11-12 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp về Liên từ, Modal Verbs, So sánh. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học U13:</u> - Reading - Speaking - Listening - Writing
6	KTĐG Giữa kì 2	4	Tuần 8 (14-20/3)		
7	Unit 14: International Organizations - Reading (2) - Listening (1) - Practice Tests (2) - Language Focus: (3) + Comparison (cont.)	8	Tuần 9+10 (21/3-03/4)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Những tổ chức quốc tế thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về So sánh (tiếp tục). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing

8	Unit 15: Women in Society - Reading (2) - Speaking (1) - Listening (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (2) + Phrasal Verbs	8	Tuần 11+12 (04-17/4)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Phụ nữ trong xã hội thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nói+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Phrasal Verb. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Writing
9	Unit 16: The Association of South East Asian Nations - Reading (2) - Listening (1) - Writing - task 1 (1) - Practice Test (2) - Language Focus: (2) + Phrasal Verbs (cont.)	8	Tuần 13+14 (18/4-01/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: về chủ đề Hiệp hội các nước Đông Nam Á thông qua học tập các tiết kỹ năng: Đọc+Nói+Nghe và Bài tập luyện tập về từ vựng theo chủ đề. - Ngữ pháp: nắm vững, vận dụng làm bài tập, áp dụng giao tiếp được về Phrasal Verb (tiếp tục). 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	<u>HS tự học:</u> - Speaking - Writing
10	Ôn tập KTĐG Cuối kì 2	4	Tuần 15 (02-08/5)	1. Kiến thức - Kỹ năng: - Từ vựng: Ôn lại từ vựng U14-15-16 - Ngữ pháp: Ôn lại chủ điểm ngữ pháp toàn chương trình U1-U16. 2. Thái độ: hợp tác, tôn trọng, tích cực rèn luyện	

				3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt	
11	KTĐG Cuối kì 2	4	Tuần 16 (09-15/5)		
12	Tổng ôn tập toàn chương trình chuẩn bị thi TN THPT	4	Tuần 17 (16-22/5)		
13	Tổng kết năm học 2021-2022 (23-31/5/2022)				

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Tenses (U1+U16)	4	- Nắm vững công thức, trường hợp sử dụng, dấu hiệu nhận biết của 12 thì trong Tiếng Anh. - Hiểu được cách phối hợp các thì - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
2	Reported Speech		- Nắm vững công thức, cách vận dụng của các loại câu tường thuật (cơ bản, gerund, infinitive, if) - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
3	Passive Voice		- Nắm vững công thức, cách vận dụng của các loại câu bị động (cơ bản, cách 2, đặc biệt) - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
4	Conditional Sentences		- Nắm vững công thức, cách vận dụng của các loại câu điều kiện (if 1-2-3, unless, điều kiện ngầm, đảo ngữ if)

			- Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
5	Relative Clause		- Nắm vững công thức, cách vận dụng của các loại câu mệnh đề quan hệ (xác định, ko xác định, rút gọn, tỉnh lược, giới từ...) - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
6	Althoug/ Despite Because/ Because of		- Nắm vững công thức, cách đổi về thành cụm và ngược lại, các từ đồng nghĩa với liên từ although, because... - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
7	Modal Verbs		- Nắm vững công thức, cách vận dụng của các Modal verbs (hiện tại, quá khứ) - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
8	Conjunctions		- Hiểu nghĩa và cách dùng của các liên từ - Vận dụng trong giải các đoạn văn đọc hiểu và điền từ - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
9	Comparison		- Nắm vững công thức, cách vận dụng của các loại câu so sánh (bằng, hơn, nhất, số lượng, số lần, kép, ...) - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
10	Phrasal Verbs		- Hiểu nghĩa và thuộc được các phrasal verbs thường dùng. - Vận dụng trong giải các câu bài tập về từ vựng trong đề thi tốt nghiệp cuối năm. - Mở rộng và vận dụng trong giao tiếp
11	Culture (U2,U3)	4	- Tích hợp nội dung U2,3 về văn hóa và kiến thức liên môn Lịch sử, Địa lý - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ và hiểu biết về cách ứng xử trong văn hóa các nước, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp

			- Triển khai theo hướng dự án, sau chuyên đề HS có sản phẩm về văn hóa truyền thống các nước, nâng cao ý thức giữ gìn nền văn hóa dân tộc.
12	Education & Jobs (U4,U5,U6)	4	- Tích hợp nội dung U4,5,6 về chương trình học phổ thông các cấp, cao đẳng đại học và kiến thức liên môn Hướng nghiệp và Tâm lý cho HS lớp 12. - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về chủ đề giáo dục và nghề nghiệp, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Triển khai theo hướng dự án, sau chuyên đề HS có sản phẩm clip thuyết trình về định hướng nghề nghiệp theo đuổi.
13	International Organization (U14+U16)	4	- Tích hợp nội dung U14,16 về các tổ chức trên thế giới và kiến thức liên môn Lịch sử, Địa lý. - Sau chuyên đề, HS có được vốn từ ngữ về thuyết trình các tổ chức này, giúp mở rộng và vận dụng trong giao tiếp - Tạo hứng thú, nâng cao kiến thức HS về chính trị, kinh tế và xã hội thế giới và việt nam

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9 (01-07/11/2021)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 1-2-3 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 1-2-3 - Cloze test: Topics related to Unit 1-2-3 - Word Formation	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.

			- MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17+18 (27/12/2021-09/01/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 4-5-6 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 4-5-6 - Cloze test: Topics related to Unit 4-5-6 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 8 (14-20/3/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 10-11-12 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 10-11-12 - Cloze test: Topics related to Unit 10-11-12 - Word Formation	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.

			- MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 16 (09-15/5/2022)	1. Kiến thức: Nắm vững Từ vựng, Ngữ pháp , Văn hóa liên qua các chủ đề Unit 14-15-16 2. Kỹ năng – Nhiệm vụ: - Reading: Topics related to Unit 14-15-16 - Cloze test: Topics related to Unit 1-16 - Word Formation - MCQ: Word choice/ collocations/ grammar points/ Phonetics - Key word transformation 3. Thái độ: hợp tác, có thái độ ôn tập nghiêm túc 4. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, diễn đạt, làm việc nhóm	- Trắc tuyến + Tập trung trên K12online. - 80% Trắc nghiệm + 20% Tự luận.

4. Tổ chức dạy học qua internet

STT	Nội dung/chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức thực hiện (4)	Công cụ/phần mềm (5)
1	TỪ VỰNG: (U1-16) + Bảng từ vựng + Bài tập trắc nghiệm áp dụng về Từ vựng (Practice Test) gồm: • Pronunciation • Stress • Synonym • Antonym • Word Order • Word Choice • Preposition • Articles • Communication • Correction Advanced Exercises • Reading Comprehension • Close Test	70	1. Kiến thức: - Tăng vốn từ vựng tích cực về các chủ đề - Hiểu biết sâu hơn về ngôn ngữ - Cải thiện đọc hiểu - Tự tin giao tiếp 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp	- Khôi 12: + HK1: 4 tiết/tuần (trực tuyến) + HK2: 4 tiết/tuần (trực tiếp) + Một unit học trong 2 tuần (một tuần chuyên đề từ vựng + 1 tuần chuyên đề ngữ pháp của unit đó). - Cách thức thực hiện: + Giáo viên giới thiệu nguồn dữ liệu trước mỗi đơn vị bài học và hướng dẫn học sinh tự học theo hình thức bài giảng trên K12online (2-3 tiết): + Giáo viên thiết kế bài giảng đầy đủ 4/5 bước gồm: • Yêu cầu đối với bài học • Tài liệu • Clip Hướng dẫn bài học • Bài tập luyện tập • Dặn dò	- Dữ liệu, tài nguyên được đưa lên K12Online, Gmail, Google Drive. - Bài tập: K12Online, SHUB, Quizez... - Công cụ đánh giá: K12online, Azota,..

2	NGŨ PHÁP: (U1-16) + Lý thuyết ngữ pháp + Bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận áp dụng về chủ điểm ngữ pháp đó. + Bài tập biến đổi câu.	70	1. Kiến thức: - Nắm vững các điểm ngữ pháp, cấu trúc cụm từ và câu - Áp dụng ngữ pháp trong giao tiếp 2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp	+ Học sinh tiếp cận nguồn dữ liệu, tự học, học nhóm; + Giáo viên tổ chức Lớp học ảo trên K12online (1 tiết) để giải đáp các thắc mắc của học sinh trong quá trình học Bài giảng của chủ đề đó. Đồng thời giáo viên hỗ trợ trả lời riêng qua tin nhắn hoặc gọi điện thoại khi học sinh có yêu cầu. + Học sinh gửi kết quả học tập hoặc giáo viên kiểm tra bằng các công cụ phù hợp. + Cuối mỗi Unit giáo viên cho học sinh làm bài Test quá trình để kiểm tra độ hiểu của HS trong unit đó. - Rút kinh nghiệm, tổng kết	
3	Đối với các phần Học sinh Tự thực hiện – Tự học theo CV 4040/BGDĐT-GDTrH		1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức cơ bản theo yêu cầu cần đạt của chương trình, làm cơ sở để tiếp tục dạy học các nội dung còn lại. Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, - Tự học, tổng hợp, báo cáo		

		2. Thái độ: có thái độ học tập nghiêm túc hơn, tự tin trong giao tiếp 3. Năng lực: Giải quyết vấn đề, Giao tiếp bằng ngôn ngữ đích, tự học, tư duy tổng hợp		
--	--	---	--	--

TỔ TRƯỞNG

Lieu Nhu Yen

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tòng

Phụ lục 2

TRƯỜNG THPT TÂN TỨC
TỔ NGOẠI NGỮ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

Năm học 2021-2022

Khối lớp: 10; Số học sinh: 661

Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
Ngoại khóa: Bảo tồn Sinh vật biển Chủ đề: Consevation Chủ điểm: Our Environment (Unit 9,10,11)	1. Kiến thức: Trang bị thêm tri thức về: Môi trường của chúng ta 2. Kỹ năng: Hình thành và phát triển: - <i>Năng lực chung:</i> Thuyết trình, giao tiếp, tự lực, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo,... - <i>Năng lực đặc thù:</i> Ngôn ngữ, cảm thụ, thẩm mỹ,... 3. Về phẩm chất/ thái độ: - Hình thành và phát triển những đức tính và phẩm chất tốt đẹp: quý trọng thiên nhiên, có trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường 4. Sản phẩm: - Học sinh viết bài, làm tạp chí về sinh vật biển và bảo tồn sinh vật biển	3	HK2	- Tại trường - Tại nhà	Giáo viên bộ môn nhóm lớp 10	- GVCN - HS khối 10 - Tổ CM: Sinh	Học sinh tham gia ngoại khóa Các phần mềm video/ canva

Khối lớp: 11 ; Số học sinh: 628

Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
Ngoại khóa: Bảo tồn Động thực vật hoang dã Chủ đề: Conserveation Chủ điểm: Our Environment (Unit 10,11)	1. Về kiến thức: Trang bị thêm tri thức về: Môi trường của chúng ta 2. Về năng lực: Hình thành và phát triển: + <i>Năng lực chung:</i> Thuyết trình, giao tiếp, tự lực, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo,... + <i>Năng lực đặc thù:</i> Ngôn ngữ, cảm thụ, thẩm mỹ,... 3. Về phẩm chất/ thái độ: hình thành và phát triển những đức tính và phẩm chất tốt đẹp: quý trọng thiên nhiên, có trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường. 4. Sản phẩm: - Học sinh viết bài, làm tạp chí về thiên nhiên và bảo tồn thiên nhiên	4	HK2	- Tại trường - Tại nhà	Giáo viên bộ môn nhóm lớp 11	- GVCN - HS khối 11 - Tổ CM: Sinh	Học sinh tham gia ngoại khóa Các phần mềm video/ canva

Khối lớp: 12 ; Số học sinh: 642

Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
Ngoại khóa: Tiếng Anh và Nghề nghiệp Chủ đề: Education & Jobs Chủ điểm: Our Future (Unit 4,5,6)	1. Về kiến thức: Trang bị thêm tri thức về: Nghề nghiệp 2. Về năng lực: Hình thành và phát triển: + <i>Năng lực chung:</i> Thuyết trình, giao tiếp, tự lực, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo,... + <i>Năng lực đặc thù:</i> Ngôn ngữ, cảm thụ, thẩm mỹ,... 3. Về phẩm chất/ thái độ: Hiểu được hệ thống giáo dục các cấp, năng lực bản thân và tầm quan trọng của tiếng Anh trong tiempf việc làm, từ đó lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. 4. Sản phẩm: - Học sinh viết bài, làm tạp chí	4	HK1	- Tại trường - Tại nhà	Giáo viên bộ môn nhóm lớp 12	GVCN HS khối 12 - Tổ CM: GD CD, Tâm Lý	Học sinh tham gia ngoại khóa Các phần mềm video/ canva

KẾ HOẠCH
Phối hợp thực hiện chương trình giảng dạy tiếng Anh
kết hợp với giáo viên bản ngữ - Năm học 2021-2022

Căn cứ Điều lệ trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ văn bản số Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác;

Căn cứ văn bản số 2234/GDDT-TrH ngày 22/6/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn các trường THCS, THPT có giảng dạy chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài, lập kế hoạch năm học.

*Căn cứ kế hoạch thực **hiện chương trình giảng dạy tiếng Anh kết hợp với giáo viên bản ngữ năm học 2021-2022 của trường THPT Tân Túc,***

Tổ Ngoại ngữ trường THPT Tân Túc xây dựng Kế hoạch phối hợp thực hiện chương trình dạy tiếng Anh có kết hợp với giáo viên bản ngữ năm học 2020-2021 như sau:

1. Đánh giá kết quả thực hiện chương trình năm học 2020-2021

1.1 Thuận lợi:

- Học sinh trường THPT Tân Túc huyện Bình Chánh được tiếp cận với cách học tiếng Anh theo xu hướng mới.
- Đa số học sinh trường yêu thích với việc học tiếng Anh hơn, cải thiện được hai kỹ năng nghe và nói ở các em học sinh.
- Thay đổi được cách suy nghĩ của cha mẹ học sinh trong việc cho con em học tiếng Anh.

1.2. Hạn chế, biện pháp khắc phục:

- Một số ít học sinh chưa mạnh dạn tương tác với giáo viên người nước ngoài
- Cần phân hóa học sinh theo khả năng tiếp thu ngôn ngữ để xếp lớp nhằm thuận tiện hơn trong việc giảng dạy.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu thực hiện năm học 2021-2022

2.1. Mục tiêu

- Tạo được môi trường học tập tiếng Anh hiện đại, năng động theo xu hướng chung của các khu vực trung tâm.
- Tạo được môi trường làm việc cho các Thầy cô dạy tiếng Anh trong nhà trường theo kịp với tốc độ, xu hướng phát triển với các giáo viên nước ngoài.
- Cải thiện được tình trạng nhút nhát, thiếu tự tin của các em học sinh ngoại thành khi giao tiếp với người nước ngoài.

2.2. Nhiệm vụ

- Giúp các em học sinh vùng ngoại thành yêu thích hơn việc học tiếng nước ngoài.
- Giúp các em học sinh nâng cao kỹ năng nghe và nói.
- Giúp các giáo viên tại trường có điều kiện trao dồi kỹ năng nghe và nói thường xuyên hơn trong khi cùng làm việc với các giáo viên bản ngữ.

2.3. Các chỉ tiêu – Thời gian thực hiện

- 100% các em học sinh khối 10, 11 tham gia học cùng với giáo viên người nước ngoài.
- Thời gian thực hiện: Do ảnh hưởng dịch bệnh như hiện nay nên dự kiến bắt đầu vào đầu học kỳ II năm học 2021-2022 cho đến hết năm học.

3. Các điều kiện để đảm bảo việc thực hiện chương trình

- Đối tượng theo học chương trình: 1285 em học sinh khối 10,11.
- Đội ngũ giáo viên: giáo viên Việt Nam theo qui định của Bộ 3 tiết/tuần/lớp, giáo viên nước ngoài 1 tiết/ tuần/lớp.
- Sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu giảng dạy: Sách Smart Times 10,11 và tài liệu theo các chủ đề giao tiếp thường gặp trong xã hội của giáo viên nước ngoài.
- Các điều kiện Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc thực hiện chương trình: có hai phòng chức năng có máy chiếu, bảng tương tác thông minh, máy phát thanh, ... đảm bảo phục vụ cho công tác giảng dạy.
- Vấn đề tài chính: thu mỗi tháng 110.000 đồng/học sinh, thu tổng cộng 4 tháng trong HK2 của năm học, trên nguyên tắc lấy thu bù chi. Công khai rõ ràng hàng tháng và quý theo qui định về tài chính.

- Vấn đề thông tin, tuyên truyền, quảng cáo: có hiển thị số tiết dạy theo TKB trên cổng thông tin của nhà trường.
- Đối với trung tâm anh ngữ Major:
 - + Giảng dạy chương trình theo yêu cầu của Tổ Ngoại ngữ, trọng tâm là kỹ năng giao tiếp;
 - + Giáo viên trợ giảng là giáo viên môn Tiếng Anh của trường trực tiếp giảng dạy lớp, trung tâm Major có trách nhiệm thanh toán tiền trợ giảng cho giáo viên trợ giảng;
 - + Sách Smart Times 10,11 phần kỹ năng giao tiếp và tài liệu theo các chủ đề giao tiếp thường gặp trong xã hội do trung tâm Major chuẩn bị cho học sinh và không thu phí;
 - + Dạy theo thời khóa biểu của nhà trường sắp xếp, đến lớp đúng giờ, trang phục khi đến giảng dạy phải phù hợp, lịch sự;
 - + Giáo viên người nước ngoài phải đến từ nước nói Tiếng Anh như ngôn ngữ chính và có bằng cấp giảng dạy phù hợp, có giấy phép lao động còn thời hạn.
 - + Phải dạy bù theo lịch của nhà trường khi giáo viên người nước ngoài vắng tiết hay nghỉ lễ, cũng như nghỉ theo lịch kiểm tra định kỳ của nhà trường;
 - + Phải đổi giáo viên nước ngoài khi có phản hồi hợp lý về cách dạy (theo yêu cầu chung và có biên bản ghi nhận)
- Đối với giáo viên môn Tiếng Anh của trường thực hiện công tác trợ giảng:
 - + Hỗ trợ giáo viên nước ngoài trong quá trình truyền tải kiến thức cho học sinh;
 - + Thay thế cho giáo viên nước ngoài đứng lớp trong trường hợp giáo viên nước ngoài vắng mặt bận việc đột xuất;
 - + Quản lý lớp học tạo điều kiện cho hoạt động giảng dạy diễn ra thuận lợi;
 - + Quan sát, đánh giá tình hình học tập của học sinh cũng như giáo viên nước ngoài sau mỗi buổi học, kịp thời phản ánh lại cho tổ bộ môn;
 - + Giúp đỡ học sinh ôn lại bài cũ, hoàn thành bài tập về nhà;
 - + Là người kết nối giữa giáo viên và học sinh hoặc cha mẹ học sinh.

4. NỘI DUNG - CHƯƠNG TRÌNH :

4.1. Thời lượng dạy học: mỗi lớp 1tiết/1 tuần (giao tiếp)

4.2. Nội dung giảng dạy:

- + Khối 10: đính kèm nội dung (50% sách Smart Times + 50% chủ đề giao tiếp xã hội thường gặp bổ sung)
- + Khối 11: đính kèm nội dung (50% sách Smart Times + 50% chủ đề giao tiếp xã hội thường gặp bổ sung)

4.3. Các phương pháp chính trong giảng dạy: sử dụng phương pháp diễn giải, trình bày thông qua các trò chơi ngôn ngữ, sau đó học sinh sẽ luyện tập.

5. KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ

- Cuối mỗi học kỳ sẽ có bài test đánh giá kỹ năng giao tiếp mà học sinh đạt được.
- Khen thưởng cho các học sinh có điểm cao và có tiến bộ vào cuối kỳ.

TỔ TRƯỞNG



Lieu Nhu Yen

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tòng

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Tổ Ngoại ngữ;
- TTCM, TTVP;
- Lưu VT.